

Số: 14 /KH - THPT AL

An Lão, ngày 06 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Truyền thông về chuyển đổi số trong giáo dục trường THPT An Lão
Năm 2023, giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2022; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về truyền thông chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2023; Kế hoạch số 47/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng ngày 06 /4/2023 về việc truyền thông và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Trường Trung học phổ thông An Lão xây dựng Kế hoạch Truyền thông về chuyển đổi số trong giáo dục năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Nhà trường giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố trong giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về truyền thông chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2023 về việc thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo giao theo Kế hoạch số 47/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng ngày 06 /4/2023 về việc truyền thông và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 Với mục tiêu là thúc đẩy đổi mới mạnh mẽ trong tổ chức dạy học, quản lý các hoạt động giáo dục và quản trị nhà trường, góp phần tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả của hệ thống giáo dục quốc dân, hình thành nền tảng số cho xã hội học tập, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng tốt với chi phí thấp cho mọi người dân. Yêu cầu mục tiêu cơ bản đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 cần đạt được:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số góp phần đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục đào tạo;

- Người học và người dân là trung tâm của quá trình chuyển đổi số giáo dục;



lợi ích mang lại đối với người học và người dân là thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số;

- Chuyển đổi số ngành giáo dục cần có sự thay đổi nhận thức mạnh mẽ, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp quản lý, sự chủ động, tích cực của các cơ sở giáo dục và sự ủng hộ, tham gia của mỗi người học, mỗi nhà giáo và toàn xã hội; ngành GD&ĐT là ngành chủ chốt triển khai hoạt động giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số;

- Chuyển đổi số ngành giáo dục phải được thiết kế đồng bộ, bao quát, có hệ thống trong tổng thể chương trình chuyển đổi số quốc gia; được triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng giai đoạn;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số;

Cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn huyện Cư Jut từng bước hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số của ngành, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số của toàn tỉnh;

2. Mục tiêu đến 2025

Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học;

Hàng năm có lên Kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số;

Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: 100% học sinh và mỗi nhà giáo có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến;

2.1. Về môi trường giáo dục trực tuyến:

Triển khai có hiệu quả các nền tảng dạy và học trực tuyến là sản phẩm trong nước, được 100% học sinh sử dụng;

Hình thành các kho học liệu của Nhà trường (có thể kết nối đến kho học liệu trực tuyến của Sở GD&ĐT và thành phố Hải Phòng) đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho 100% nội dung chương trình giáo dục phổ thông;

- Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến: nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến trong nhà trường;

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ

của Nhà nước và các cơ sở giáo dục;

2.2. Về quản trị nhà trường:

- 100% áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 100% người học, 100% nhà giáo và mỗi hoạt động giáo dục được quản lý bằng một hồ sơ số, định danh thống nhất toàn quốc;

- 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số;

2.3. Về quản lý giáo dục:

Hệ thống thông tin điều hành, quản lý giáo dục của ngành được hình thành, vận hành có hiệu quả, trong đó:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, kết nối thông suốt với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục trong tỉnh, chia sẻ dữ liệu thông suốt với các cơ sở dữ liệu của tỉnh và quốc gia.

- Công tác quản lý được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

2.4. Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 (nếu không phát sinh thanh toán).

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến trên môi trường số của các cán bộ quản lý giáo dục nhà trường phải đạt trung bình 90%.

- Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường số của các cơ quan quản lý giáo dục đạt 90%.

3. Mục tiêu đến 2030

Đưa tất cả thành tố của hệ thống giáo dục quốc dân vào môi trường số, trong đó:

- Hoàn thiện một nền tảng dạy và học trực tuyến của tỉnh tích hợp kho học liệu số hỗ trợ 100% người học và nhà giáo tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến; đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông.

- Xây dựng trường học thông minh và chuyển đổi số trong giáo dục, hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy;

- 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt



toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về chuyển đổi số

- Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh thành phố Hải Phòng về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND thành phố và Sở giáo dục liên quan tới chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng số về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số, đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

2. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

- Tập huấn về chuyển đổi số.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục thành phố Hải Phòng; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài chính.; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT.

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng Giáo dục phù hợp với yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Thí điểm triển khai hệ thống quản lý và phân loại học sinh trúng tuyển vào 10 trực tuyến theo chương trình GDPT 2018.

- Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử

hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Hiệu trưởng Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương.

- Tham mưu cho Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành giáo dục thành phố.

2. Tổ Tin học - Văn phòng

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong Giáo dục - Đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành.

- Tiếp tục áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Sở Giáo dục việc thực hiện Kế hoạch về các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của Sở GD&ĐT Hải Phòng.

3. Bộ phận phụ trách CSDL ngành

Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục thành phố Hải Phòng; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý nhà trường, quản lý tài chính,...

4. Bộ phận phụ trách chuyên môn, cơ sở vật chất, Kiểm định chất lượng giáo dục

- Tham mưu với Hiệu trưởng về việc hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các

phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Triển khai áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Triển khai hệ thống quản lý và phân loại học sinh trúng tuyển vào 10 trực tuyến theo chương trình GDPT 2018.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong đội ngũ giáo viên, học sinh.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng Giáo dục phù hợp với yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ GD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2023; Giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, của trường THPT An Lão. Yêu cầu: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- BGH - để chỉ đạo;
- Chi bộ, Tổ trưởng - để triển khai;
- CBGV- NV - để t/h;
- Đăng Website nhà trường;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Vũ Văn Đạt